

Số: 68 /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu
tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;
Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 54/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2071/TTr-STC ngày 14 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.



Nguyễn Văn Cao

QUY CHẾ

**Quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu
tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 68 /2017/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế.
2. Tài sản được áp dụng theo quy định này bao gồm các tài sản là: Đất, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô các loại, tài sản khác theo quy định hiện hành (sau đây gọi tắt là tài sản).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án, chương trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là CSDL) là ứng dụng dịch vụ tài chính công trực tuyến hỗ trợ Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Sở Tài chính; Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có quan hệ với ngân sách trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tin học hóa quản lý tài sản nhà nước.
2. Cán bộ quản trị là công chức, viên chức được Sở Tài chính giao nhiệm vụ quản trị, vận hành CSDL.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng, khai thác CSDL

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản thực hiện cập nhật tài sản vào CSDL; thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các báo cáo khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Các đơn vị chủ quản bao gồm các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế thực hiện tổng hợp báo cáo từ các đơn vị được giao quản lý qua chức năng báo cáo tài sản tổng hợp trên CSDL.



Điều 5. Các hành vi nghiêm cấm trong quản lý, sử dụng, khai thác CSDL

1. Cố ý hủy hoại làm hư hỏng CSDL.
2. Cố ý truy cập không đúng quy định, làm sai lệch thông tin số liệu tại CSDL.
3. Sử dụng thông tin CSDL vào mục đích cá nhân và mục đích khác khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**Điều 6. Địa chỉ truy cập và tài khoản đăng nhập**

1. CSDL được cài đặt tập trung tại Trung tâm Thông tin dữ liệu điện tử tỉnh. Địa chỉ truy cập CSDL: **taisancong.thuathienhue.gov.vn**
2. Cán bộ quản trị có trách nhiệm lập, cung cấp và quản lý tài khoản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị được quy định tại Điều 2 Quy chế này.
3. Tài khoản đăng nhập vào CSDL của các cơ quan, đơn vị, tổ chức là duy nhất. Các cá nhân, đơn vị được người quản trị cấp tài khoản truy cập vào CSDL có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tài khoản của mình; không được chia sẻ cho người khác dưới bất kỳ hình thức nào; định kỳ phải thay đổi mật khẩu của tài khoản ít nhất 01 lần mỗi tháng (với 08 ký tự trở lên) để tăng cường độ bảo mật; chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập trên CSDL.

Điều 7. Điều kiện vận hành CSDL

1. Điều kiện về máy tính và khả năng kết nối Internet: Máy tính sử dụng CSDL phải được cài đặt chương trình phần mềm diệt virus, được cập nhật thường xuyên các bản nhận dạng mẫu virus mới, các bản vá lỗi an ninh cho hệ điều hành và phải được kết nối Internet.
2. Điều kiện của cá nhân sử dụng CSDL: Là người được giao nhiệm vụ cập nhật, báo cáo tài sản tại cơ quan, đơn vị, tổ chức; tiếp nhận và quản lý tài khoản đăng nhập vào CSDL của đơn vị được cán bộ quản trị cấp sau khi tập huấn sử dụng.

Điều 8. Cập nhật và khai thác báo cáo CSDL

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cập nhật tài sản vào CSDL theo đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Lãnh đạo của cơ quan, đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm về CSDL tài sản của đơn vị.
2. Hằng năm, các đơn vị cập nhật tình hình biến động (tăng, giảm) của các loại tài sản; tình hình điều chuyển, thanh lý, thu hồi tài sản trên CSDL.
3. Báo cáo in ra trên CSDL được sử dụng để xét duyệt quyết toán, quyết định, kiểm tra, kiểm toán, thanh tra trong việc quản lý và sử dụng tài sản tại đơn vị.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan

1. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan triển khai, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế;

b) Đào tạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế;

c) Lập kế hoạch duy trì, nâng cấp CSDL khi có sự thay đổi chế độ kế toán về quản lý tài sản, kinh phí tổ chức thực hiện.

d) Lập kế hoạch và dự toán kinh phí đào tạo, hướng dẫn cho các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Trung tâm Thông tin dữ liệu điện tử tỉnh:

a) Đảm bảo hệ thống máy chủ, hệ thống an ninh thông tin, đường truyền Internet ổn định;

b) Đảm bảo CSDL luôn được sao lưu thường xuyên.

3. Các đơn vị và cá nhân liên quan:

a) Các đơn vị chủ quản (Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế):

- Đôn đốc các đơn vị trực thuộc hoàn thành việc nhập liệu, rà soát, chuẩn hóa số liệu về tài sản nhà nước trên CSDL theo thời gian quy định;

- Chỉ đạo thống nhất sử dụng cơ sở dữ liệu tài sản công tỉnh Thừa Thiên Huế để cập nhật, tổng hợp, theo dõi tài sản nhà nước của ngành, địa phương, đơn vị đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả. Căn cứ số liệu báo cáo tài sản trên phần mềm làm cơ sở quyết toán tài sản hằng năm các cho đơn vị;

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tổng hợp, theo dõi lĩnh vực tài sản thường xuyên truy cập vào tài khoản tổng hợp kiểm tra, rà soát, chuẩn hóa số liệu tài sản nhà nước. Cập nhật, hướng dẫn các nội dung liên quan đến tài sản cho các đơn vị trực thuộc, kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

b) Các phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thị xã và thành phố Huế:

- Thực hiện chức năng theo dõi, tổng hợp và báo cáo về tình hình sử dụng tài sản nhà nước tại địa phương;

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố Huế ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc hoàn thành việc nhập liệu, rà soát

chuẩn hóa số liệu về tài sản nhà nước trên CSDL theo quy định;

- Bố trí, phân công công chức, viên chức phụ trách theo dõi lĩnh vực tài sản công, thường xuyên truy cập vào tài khoản tổng hợp của huyện, thị xã và thành phố Huế được cấp trên CSDL để kiểm tra, rà soát, chuẩn hóa số liệu về tài sản nhà nước. Ứng dụng triệt để những tính năng có sẵn trong CSDL để theo dõi, quản lý tài sản nhà nước trên địa bàn.

c) Các đơn vị trực tiếp sử dụng (bao gồm các đơn vị chủ quản và các phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã và thành phố Huế):

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ, chính xác kịp thời số liệu phát sinh về tài sản vào CSDL đúng thời gian theo quy định;

- Trên cơ sở số liệu tài sản được in từ CSDL, thực hiện hạch toán, theo dõi đầy đủ các tài khoản 211, 214, 466 trong số liệu quyết toán hằng năm của đơn vị;

- Lập và in báo cáo kê khai tài sản nhà nước theo quy định từ CSDL;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 10. Xử lý vi phạm

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà áp dụng các biện pháp, hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao